

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Ông Lã Ngọc Tường

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Từ Tuấn A, sinh ngày 25/01/1984 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 11, phố Đ, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Từ Văn C, sinh năm 1953 và bà: Đỗ Thị M, sinh năm 1954; có vợ: Nông Thị C, sinh năm 1990; con: Có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 07/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 01/01/2020, tại tổ 22, khu Mộ Thượng, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác của Công an phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Từ Tuấn Anh, sinh năm 1984, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, phố Đ, phường

Bạc Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ 01 gói giấy mặt ngoài nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng, Tuấn Anh khai đây là ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng; Cơ quan công an đã niêm phong vật chứng trên theo quy định của pháp luật. Ngoài ra thu giữ của Tuấn Anh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ, số imei: 359051090896952, kèm 02 sim trong máy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng thu giữ của Từ Tuấn A. Tại bản kết luận giám định số 95/KLGĐ ngày 05/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy có mặt ngoài nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,176 gam, loại: Heroine.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”*

Hoàn trả lại 0,143 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Từ Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 01/01/2020, Tuấn A một mình đi bộ đến khu vực thuộc tổ 8, phố Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tìm và hỏi mua được của một người phụ nữ Tuấn A chỉ biết tên là Hằng với giá 500.000 đồng được 01 gói ma túy được gói bằng giấy mặt ngoài có nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Sau đó Tuấn A cầm gói ma túy mua được đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực thuộc tổ 22, khu Mộ Thượng, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác của Công an phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS-VT ngày 02/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Từ Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Từ Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Từ Tuấn A từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 07/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ, số imei: 359051090896952 của bị cáo Từ Tuấn A.

Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số: 95/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật còn lại sau khi giám định và bao gói gửi đến giám định; 02 sim điện thoại trong điện thoại thu giữ của bị cáo Từ Tuấn Anh.

Buộc bị cáo Từ Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn, hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa công khai hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; vật chứng vụ án và bản kết luận giám định...Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 01/01/2020, tại tổ 22, khu Mộ Thượng, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo Từ Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép 0,176 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điều luật quy định.

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Xét thấy vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Do đó, với hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị ngoài tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ, số imei: 359051090896952 đã bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo và nguồn gốc số ma túy, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì giấy niêm phong số: 95/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật còn lại sau khi giám định và bao gói gửi đến giám định; 02 sim điện thoại trong điện thoại thu giữ của bị cáo không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy.

[3] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[2] Tuyên bố bị cáo Từ Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Từ Tuấn A 13 (Mười ba) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày đã bị tạm giữ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 07/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ, số imei: 359051090896952 của bị cáo Từ Tuấn A.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số: 95/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật còn lại sau khi giám định và bao gói gửi đến giám định; 02 sim điện thoại trong điện thoại thu giữ của bị cáo Từ Tuấn A.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Từ Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

[5] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Cơ quan THA hình sự Công an Tp. Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường B, Tp. Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Sỹ Quý